

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B2**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02073**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục QP - An ninh**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202054006	Quách Trường An	13/09/2008				7	10.0	9.5			10.0		9.7
2	2355202054007	Nguyễn Tuấn Duy	15/07/2008				8	8.0	8.5			10.0		9.3
3	2355202054008	Lâm Thành Đạt	10/06/2008				10	10.0	10.0			10.0		10.0
4	2355202054009	Quang Hải Đăng	30/08/2008				9	10.0	10.0			10.0		9.9
5	2355202054010	Trần Toàn Đăng	20/10/2007				7	10.0	10.0			10.0		9.8
6	2355202054011	Võ Trường Giang	25/03/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2355202054012	Nguyễn Minh Hiếu	09/04/2008				8	10.0	10.0			10.0		9.8
8	2355202054013	Nguyễn Văn Trung Hiếu	09/04/2008				7	10.0	9.5			10.0		9.7
9	2355202054014	Phạm Tuấn Huy	09/04/2008				8	10.0	10.0			0.0		3.8
10	2355202054015	Nguyễn Nhật Khánh	08/01/2008				10	10.0	9.5			10.0		9.9
11	2355202054016	Trần Anh Khoa	09/08/2008				6	10.0	10.0			10.0		9.7
12	2355202054017	Đoàn Chiu Giang Kiệt	19/11/2008				10	10.0	10.0			10.0		10.0
13	2355202054018	Nguyễn Vũ Linh	07/10/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
14	2355202054019	Trần Trương Bảo Long	24/12/2008				7	10.0	10.0			10.0		9.8
15	2355202054020	Trần Văn Luân	01/03/2008				7	10.0	10.0			10.0		9.8
16	2355202054021	Lâm Hoài Phong	02/01/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
17	2355202054022	Lê Châu Phú	14/11/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
18	2355202054023	Nguyễn Hữu Phúc	16/03/2008				8	10.0	10.0			10.0		9.8
19	2355202054024	Trịnh Vinh Quang	18/11/2008				5	9.5	9.5			10.0		9.4
20	2355202054025	Lê Văn Quân	23/04/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
21	2355202054026	Nguyễn Hồng Quân	05/04/2007				6	10.0	10.0			10.0		9.7
22	2355202054027	Lê Văn Quý	25/01/2008				8	8.5	9.5			10.0		9.5
23	2355202054028	Vưu Định Quốc	30/09/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
24	2355202054029	Đặng Lê Thế Sang	28/03/2008				10	10.0	10.0			10.0		10.0
25	2355202054030	Đoàn Minh Sáng	21/04/2007				8	10.0	10.0			10.0		9.8
26	2355202054031	Trần Tín Sử	17/11/2008				10	10.0	10.0			10.0		10.0
27	2355202054032	Nguyễn Phát Tài	21/06/2007				8	6.5	8.5			8.5		8.1
28	2355202054033	Nguyễn Văn Tấn	11/11/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
29	2355202054034	Nguyễn Quốc Thái	05/09/2008				9	10.0	9.5			10.0		9.8
30	2355202054035	Nguyễn Quốc Thái	29/06/2008				7	6.0	8.5			10.0		8.9
31	2355202054036	Phùng Thanh Thái	14/12/2008				9	10.0	10.0			10.0		9.9
32	2355202054037	Trần Quốc Thái	02/08/2008				8	10.0	10.0			10.0		9.8
33	2355202054038	Bùi Tuấn Thanh	15/01/2008				8	10.0	10.0			10.0		9.8
34	2355202054039	Ngô Hồ Phú Thiện	12/11/2008				8	7.5	10.0			9.5		9.1

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 17 tháng 12 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Sĩ